

TUẦN HOÀN MÁU (tiết 1)

I. CẤU TẠO VÀ CHỨC NĂNG CỦA HỆ TUẦN HOÀN

Hút, đẩy máu	Vận chuyển (hệ mạch)		Dịch tuần hoàn	

Tĩnh mạch

Mao mạch

Huyết tương

Tiểu cầu

Tim

Hồng Cầu

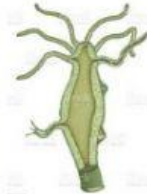
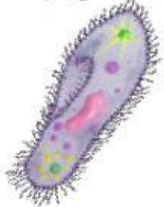
Bạch Cầu

Động mạch

Chức năng:

II. HỆ TUẦN HOÀN Ở CÁC NHÓM ĐỘNG VẬT

1. Động vật chưa có hệ tuần hoàn



2. Các động vật đã có hệ tuần hoàn

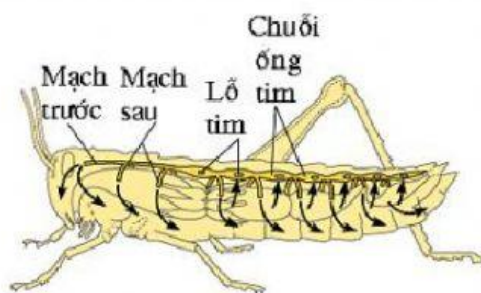
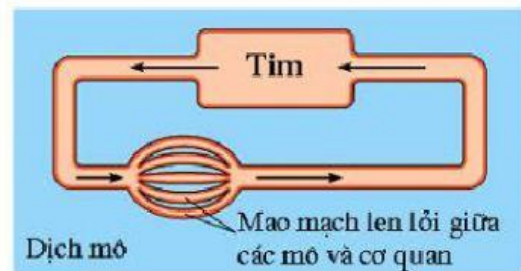
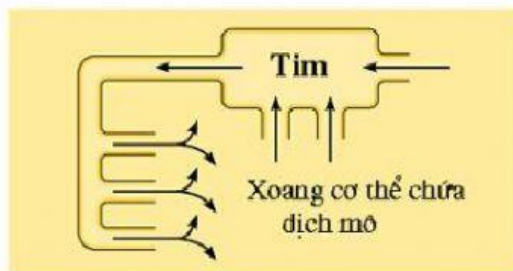


Đv chưa có hệ tuần hoàn	Đv đã có hệ tuần hoàn	Các đặc điểm
		Giun đốt, côn trùng, cá, lưỡng cư, bò sát, chim và thú.
		Kích thước cơ thể lớn
		Kích thước cơ thể nhỏ
		Tỉ lệ S/V lớn nên trao đổi chất trực tiếp qua bề mặt cơ thể
		Trao đổi gián tiếp với môi trường qua máu và dịch mô
		Động vật đơn bào, đa bào bậc thấp (ruột khoang, giun dẹp)

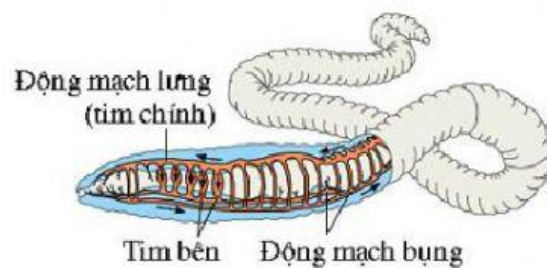
3. So sánh hệ tuần hoàn ở các nhóm động vật.

Động vật	Số ngăn tim	Số vòng tuần hoàn	Đặc điểm của máu	Tốc độ vận chuyển máu
Giun				
Cá				
Lưỡng cư				
Bò sát				
Chim				
Thú				

4. Hệ tuần hoàn kín và hệ tuần hoàn hở

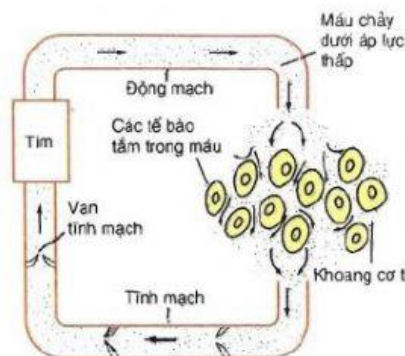


(a) Hệ tuần hoàn hở ở châu chấu

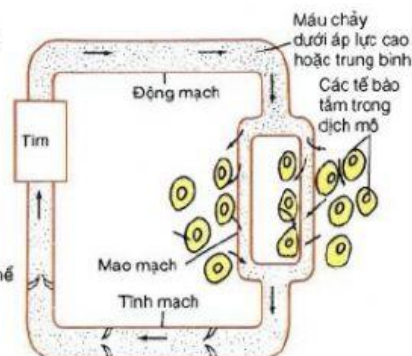


(b) Hệ tuần hoàn kín ở giun đốt

Đặc điểm so sánh	Hệ tuần hoàn hở	Hệ tuần hoàn kín
Dải diện		
Hệ mạch gồm		
Đường đi của máu		
Tốc độ vận chuyển		
Hiệu quả		



Hình 18.1. Sơ đồ hệ tuần hoàn hở



Hình 18.2. Sơ đồ hệ tuần hoàn kín